

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

HỢP ĐỒNG MUA BÁN SẢN PHẨM

Số: 142/2025/HĐMBSP

- Bộ luật dân sự số 91/2015/QH13 do Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XIII, kỳ họp thứ 10 thông qua ngày 24/11/2015 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
 - Căn cứ luật Thương mại số 36/2005/QH11 của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam được Quốc hội khóa XI kỳ họp thứ 7 thông qua ngày 14/06/2005 có hiệu lực từ ngày 01/01/2006;
- Căn cứ vào khả năng và nhu cầu của hai bên.

Hợp đồng mua bán này được lập ngày 20 tháng 08 năm 2025, tại Hà Nội, giữa:

CÔNG TY TNHH THỰC PHẨM ĐĂNG ANH

Địa chỉ : Thôn Bạch Liên, Xã Hồng Vân, TP Hà Nội.

Giấy CNDKKD : 0108469365 (Đăng ký lần đầu ngày 11/10/2018)

Người đại diện : Bà **Nguyễn Thị Lương** Chức vụ: **Giám đốc**

Mã số thuế : 0108469365

Điện thoại : 0383279968

- Tên tài khoản : **CÔNG TY TNHH THỰC PHẨM ĐĂNG ANH**

- Số tài khoản : 250285888

- Mở tại : Ngân hàng ACB - Chi nhánh Thường Tín

(Sau đây gọi tắt là "**BÊN MUA**")

Và

HỘ KINH DOANH ĐÀO QUANG VINH

Địa chỉ: Thôn Châu Mai, xã Liên Châu, huyện Thanh Oai, TP Hà Nội

Giấy CNDKKD:

Mã số thuế: 8121176147

Người đại diện: Ông **Đào Quang Vinh**

Chức vụ: **Giám đốc**

Điện thoại: 0986954324

Tài khoản số: tại ngân hàng:

(Sau đây gọi tắt là "**BÊN BÁN**")

Sau khi thảo luận, các bên đồng ý ký Hợp đồng này với các điều kiện và điều khoản chi tiết như sau:

Điều 1. Đối tượng hợp đồng

BÊN BÁN đồng ý bán cho BÊN MUA sản phẩm "**Trứng gà ta, trứng đỏ, trứng cút, trứng vịt**" mà BÊN BÁN có quyền phân phối (gọi tắt là sản phẩm). Chi tiết mặt hàng và giá cả căn cứ theo báo giá BÊN BÁN gửi cho BÊN MUA và sẽ thể hiện trên hóa đơn khi giao cho BÊN MUA

Điều 2. Hiệu lực hợp đồng

Hợp đồng này có hiệu lực 01 năm kể từ ngày ký.

Điều 3. Đặt hàng

- 3.1. BÊN BÁN nhận đơn hàng trước 09 giờ mỗi ngày, trước 02 ngày giao hàng và trước 12 giờ ngày thứ sáu (không nhận đơn hàng vào ngày thứ bảy và chủ nhật).
- 3.2. BÊN BÁN sẽ giao hàng trong khoảng thời gian từ 7h-18h, ngoại trừ tuyến đường giao hàng cho BÊN MUA bị cấm lưu thông trong giờ trên. Khi đó, hai Bên sẽ thỏa thuận thời gian giao hàng hợp lý.
- 3.3. Khi đặt hàng cho mỗi đợt lấy, BÊN MUA phải thực hiện đồng thời thời gian yêu cầu đặt trước cho mỗi loại hàng tương ứng đã quy định trong phiếu báo giá của BÊN BÁN gửi cho BÊN MUA trước ngày dự định cần hàng để BÊN BÁN cùng thống nhất lịch giao hàng.

Điều 4. Giao hàng

- 4.1 **Vận chuyển:** BÊN BÁN sẽ chỉ giao hàng tại địa chỉ của Công ty thực phẩm Đăng Anh tại xã Hồng Vân
- 4.2 Nếu BÊN MUA thay đổi địa chỉ giao hàng thì BÊN MUA phải thông báo trước bằng văn bản có đóng dấu cho BÊN BÁN khi có phát sinh thay đổi để BÊN BÁN khảo sát và các Bên sẽ có thỏa thuận việc giao hàng này theo những điều kiện riêng do các Bên thống nhất và không loại trừ khả năng BÊN MUA phải chịu chi phí này.
BÊN MUA đảm bảo Kho giao hàng kể trên không nằm trong đường cấm xe tải, cấm dừng hoặc cấm đậu để dỡ hàng. Nếu không đảm bảo điều kiện này thì BÊN MUA sẽ chịu trách nhiệm trung chuyển hàng vào Kho của BÊN MUA và chịu các chi phí liên quan.
- 4.3 **Bốc xếp:** BÊN MUA có trách nhiệm kiểm tra hàng hóa và phân công người có trách nhiệm nhận hàng không quá 5 phút kể từ thời điểm BÊN BÁN đến giao hàng hóa; và BÊN BÁN có trách nhiệm bốc dỡ từ phương tiện vận chuyển vào kho hàng của BÊN MUA.
- 4.4 **BÊN MUA** có trách nhiệm kiểm tra hàng về số lượng cũng như chất lượng khi nhận hàng hóa. Khi BÊN BÁN hoàn tất việc giao hàng cho BÊN MUA và BÊN MUA nhận đủ hàng, BÊN MUA phải ký nhận vào phiếu xuất kho hoặc hóa đơn do BÊN BÁN phát hành. Trong mọi trường hợp, BÊN MUA tự chịu trách nhiệm đối với người ký nhận hàng và chữ ký của người nhận hàng. Bất kỳ chi phí nào tiêu tốn vì những nhầm lẫn, thiếu sót hay do lỗi của BÊN MUA trong việc nhận hay chuyển đơn đặt hàng sẽ do BÊN MUA tự gánh chịu.

Điều 5. Giá cả, thời hạn, hạn mức công nợ & phương thức thanh toán.

- 5.1 **Giá cả:** Giá hàng hóa dành cho BÊN MUA được căn cứ trên bảng giá BÊN BÁN đưa ra theo từng thời kỳ để áp dụng. Mọi sự thay đổi về giá, BÊN BÁN sẽ thông báo cho BÊN MUA bằng văn bản trước ít nhất 07 (bảy) ngày.

5.2 **Thời hạn thanh toán, phương thức thanh toán**

Thời hạn thanh toán: Hai bên chốt công nợ với nhau dựa trên các phiếu giao hàng và đơn giá đã thỏa thuận theo bảng báo giá. Tất cả các lô hàng trong tháng khi hai bên đã chốt công nợ và BÊN BÁN xuất hóa đơn tài chính cho BÊN MUA, sẽ được thanh toán hàng tháng một lần từ ngày 10 đến ngày 15 của tháng kế tiếp.

Quá thời hạn thanh toán nói trên BÊN BÁN có quyền đơn phương ngừng cung cấp hàng mà không bị coi là vi phạm và yêu cầu BÊN MUA quyết toán toàn bộ công nợ trên và không loại trừ việc BÊN BÁN đơn phương chấm dứt hợp đồng với BÊN MUA.

Hạn mức công nợ: Hạn mức công nợ BÊN BÁN dành cho BÊN MUA là 30.000.000 đồng. Điều này có nghĩa: Cho dù chưa đến thời hạn ấn định quy định tại khoản 5.3.1 điều 5 Hợp đồng này, nếu giá trị đơn đặt hàng của BÊN MUA quy ra tiền VNĐ vượt quá hạn mức đã quy định nói trên, BÊN BÁN có quyền từ chối không đáp ứng đơn đặt hàng và yêu cầu BÊN MUA thanh toán ngay phần công nợ của các đơn hàng trước đó. BÊN BÁN có toàn quyền quyết định việc tiếp tục hay không tiếp tục áp dụng hạn mức công nợ cho BÊN MUA. Khi BÊN BÁN không đồng ý hạn mức công nợ bằng văn bản, BÊN MUA phải thực hiện ngay việc thanh toán 100% giá trị đơn hàng trước thời điểm BÊN BÁN giao hàng.

5.3 **Phương thức thanh toán:** Tiền mặt hoặc chuyển khoản

Điều 6. Trách nhiệm và quyền lợi của Bên Bán

6.1 **Trách nhiệm:**

- 6.1.1 Bảo đảm chất lượng vệ sinh an toàn thực phẩm theo quy định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền

- 6.1.2 Chịu trách nhiệm về quy cách, trọng lượng, phẩm chất hàng hóa trong suốt thời hạn sử dụng của sản phẩm (với điều kiện BÊN MUA không vi phạm chế độ bảo quản hàng hóa).
- 6.1.3 Cung ứng hàng hóa kịp thời theo đơn đặt hàng của BÊN MUA.
- 6.1.4 Trong thời gian còn hạn sử dụng sản phẩm, bao gói còn nguyên mà bánh không đảm bảo tiêu chuẩn sản phẩm, BÊN MUA đồng ý thu hồi lại hàng hóa có khiếm khuyết do sản xuất.
- 6.1.5 Có trách nhiệm thông báo, hướng dẫn các chính sách, giới thiệu sản phẩm mới kịp thời cho BÊN MUA.

6.2 Quyền lợi:

- 6.2.1 BÊN BÁN có quyền từ chối đơn hàng của BÊN MUA trong trường hợp BÊN MUA không thực hiện các vấn đề liên quan đến công nợ, thanh toán công nợ hoặc điều kiện về chủng loại hàng hóa và vận chuyển mà BÊN BÁN không đáp ứng được.
- 6.2.2 Được thanh toán tiền đúng thời hạn. Hàng tháng, BÊN BÁN yêu cầu BÊN MUA đối chiếu, xác nhận và trả “Bảng đối chiếu công nợ” trước ngày 15 (mười lăm) hàng tháng.
- 6.2.3 BÊN BÁN có quyền yêu cầu BÊN MUA thực hiện đúng các cam kết trong hợp đồng này.

Điều 7. Trách nhiệm và quyền lợi của Bên Mua

7.1 Trách nhiệm:

- 7.1.1 BÊN MUA có trách nhiệm chủ động thanh toán cho BÊN BÁN theo đúng thời gian quy định tại Điều 5 của hợp đồng.
- 7.1.2 Trách nhiệm về những rủi ro, mất mát hàng hóa, hoặc hư hỏng do chế độ bảo quản sẽ được dịch chuyển sang BÊN MUA ngay sau thời điểm BÊN BÁN giao hàng cho BÊN MUA.
- 7.1.3 BÊN MUA không làm ảnh hưởng uy tín sản phẩm BÊN BÁN.
- 7.1.4 Không cung cấp mọi thông tin thương mại có liên quan tới BÊN BÁN do hợp đồng này mang lại cho bên thứ 3 nếu không được sự đồng ý của BÊN BÁN bằng văn bản.
- 7.1.5 Khi chưa thanh toán toàn bộ công nợ cho BÊN BÁN thì BÊN MUA không được chấm dứt hợp đồng trước thời hạn. Nếu vi phạm nghĩa vụ này thì BÊN MUA ngoài việc chịu phạt hợp đồng còn phải bồi thường thiệt hại cho BÊN BÁN.
- 7.1.6 Khi BÊN BÁN yêu cầu BÊN MUA đối chiếu công nợ theo tháng hoặc Quý thì BÊN MUA có trách nhiệm kiểm tra xác nhận và trả bản “Đối chiếu công nợ” cho BÊN BÁN trong vòng 05 ngày kể từ thời điểm BÊN MUA nhận được bản “Đối chiếu công nợ”. Trường hợp BÊN MUA không phản hồi, điều đó có nghĩa là BÊN MUA chấp nhận số liệu của BÊN BÁN và chịu trách nhiệm thanh toán toàn bộ công nợ theo bản đối chiếu BÊN BÁN đã gửi.
- 7.1.7 Trên cơ sở khoản 4.3 Điều 4 hợp đồng này quy định thì hai bên thống nhất chữ ký của người nhận hàng trên phiếu giao hàng được xem là cơ sở để hai bên thanh toán công nợ cho nhau.

7.2 Quyền lợi:

- 7.2.1 BÊN MUA được hoàn trả hàng hóa trong trường hợp hàng có khiếm khuyết do lỗi sản xuất. Hàng hoàn trả phải được đại diện BÊN BÁN kiểm tra và xác nhận.
- 7.2.2 Khi nhận hàng, BÊN MUA kiểm tra hàng hóa, nếu hàng hóa không đúng quy cách, chủng loại, BÊN MUA có quyền từ chối không nhận hàng.

Điều 8. Chấm dứt hợp đồng

- 8.1 Đương nhiên chấm dứt Hợp đồng: Hợp đồng này đương nhiên chấm dứt khi Hợp đồng này hết thời gian hiệu lực nêu tại Điều 2 hoặc một trong hai Bên yêu cầu chấm dứt Hợp đồng bằng văn bản và thông báo trước 01 (một) tháng cho

365-C
G TY
IHH
PHAM
GANI
HỒ H

người đại diện ký Hợp đồng bằng thư đến địa chỉ liên lạc đăng ký trên Hợp đồng; hoặc BÊN MUA bị phá sản hoặc mất khả năng thanh toán.

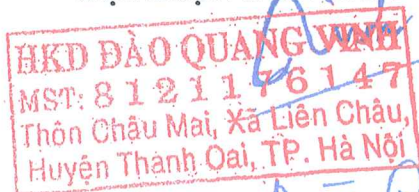
- 8.2 Đơn phương chấm dứt Hợp đồng: BÊN BÁN có quyền đơn phương chấm dứt Hợp đồng nếu BÊN MUA vi phạm việc thực hiện bất kỳ điều khoản nào của Hợp đồng này và không khắc phục vi phạm đó trong vòng 07 (bảy) ngày sau khi nhận được văn bản thông báo của BÊN BÁN nêu rõ vi phạm đó. Trong trường hợp này, BÊN BÁN có trách nhiệm gửi cho BÊN MUA văn bản thông báo chấm dứt Hợp đồng này tối thiểu 07 (bảy) ngày trước ngày đơn phương chấm dứt Hợp đồng.

Điều 9. Điều khoản thi hành

- 9.1 Hai Bên cam kết thực hiện đúng các điều khoản trong Hợp đồng này. Mọi sự sửa đổi bổ sung hợp đồng phải được sự đồng ý bằng văn bản của hai bên. Các phụ lục hợp đồng, các văn bản sửa đổi, bổ sung (nếu có) là phần không tách rời của Hợp đồng này
- 9.2 Trong trường hợp có tranh chấp liên quan đến Hợp đồng này, hai Bên sẽ giải quyết thương lượng. Trong trường hợp không thương lượng, được, hai Bên thỏa thuận rằng tranh chấp sẽ do Trung tâm Trọng tài Quốc tế Việt Nam Bên Cạnh Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt nam theo Quy tắc tổ tụng Trọng tài của Trung tâm này.
- 9.3 Hợp đồng được lập thành 04 (bốn) bản chính bằng Tiếng Việt, BÊN BÁN giữ 02 (hai) bản, BÊN MUA giữ 02 (hai) bản, các văn bản có giá trị pháp lý như nhau.

Với sự chứng kiến, Hợp đồng này được ký kết vào ngày tháng năm được ghi ở phần đầu của hợp đồng

ĐẠI DIỆN BÊN BÁN



ĐẠI DIỆN BÊN MUA



GIÁM ĐỐC

Nguyễn Thị Lương



**GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ
HỘ KINH DOANH**

Số: 01X8008962

Đăng ký lần đầu, ngày 18 tháng 11 năm 2021

Đăng ký thay đổi lần thứ: 1, ngày 04 tháng 10 năm 2022

1. Tên hộ kinh doanh: **HỘ KINH DOANH ĐÀO QUANG VINH**

2. Địa chỉ trụ sở hộ kinh doanh: Thôn Châu Mai, xã Liên Châu, huyện Thanh Oai,
thành phố Hà Nội

Điện thoại: 0986954324

Fax:

3. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Mã NN	Tên ngành nghề
01	4632	Bán buôn thực phẩm (trứng các loại; thịt và các sản phẩm từ thịt gia súc, gia cầm)
02	4722	Bán lẻ thực phẩm (trứng các loại; thịt và các sản phẩm từ thịt gia súc, gia cầm)

(Chỉ được phép kinh doanh khi có đủ các điều kiện theo quy định của Pháp luật)

4. Vốn kinh doanh: 100.000.000./ (VNĐ) Một trăm triệu đồng

5. Chủ thể thành lập hộ kinh doanh: Cá nhân

6. Thông tin về chủ hộ kinh doanh:

Họ và tên: **ĐÀO QUANG VINH**

Giới tính: Nam

Sinh ngày: 23/9/1986

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Căn cước công dân số

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 001086026619

Ngày cấp: 10/07/2021

Nơi cấp: Cục Cảnh Sát

CHỨNG THỰC BẢN SÁO ĐĂNG KÝ HỘ KINH DOANH
Số chứng thực: 236..... Quyền số: 01..... SCT/BS

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn Châu Mai, xã Liên Châu, huyện Thanh Oai,
thành phố Hà Nội

NGÀY: 01/07/2023 Chỗ ở hiện tại: Thôn Châu Mai, xã Liên Châu, huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội



CÔNG CHỨNG VIÊN
Lê Như Xuân



Lê Văn Vinh

UBND QUẬN HÀ ĐÔNG
PHÒNG Y TẾ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY XÁC NHẬN
TẬP HUẤN KIẾN THỨC VỀ AN TOÀN THỰC PHẨM
Số: 481/2022/THKT-PYT

Căn cứ Luật An toàn thực phẩm năm 2010; Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật an toàn thực phẩm; Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế và các quy định khác có liên quan.

Phòng Y tế quận Hà Đông xác nhận:

Họ và tên: **ĐÀO QUANG VINH**

Địa chỉ: Châu Mai, Liên Châu, Thanh Oai, Hà Nội

Số CMND/CCCD: 001086026619 ngày cấp: 10/7/2021

Nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.

Đã tham gia tập huấn kiến thức về an toàn thực phẩm ngày 20/9/2022 tại phòng Y tế quận Hà Đông./.

Hà Đông, ngày 21 tháng 9 năm 2022

CHỨNG THỰC BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH
Số chứng thực 235.....Quyển số 01.....SCT/BS

NGÀY: 02-01-2023



CÔNG CHỨNG VIÊN
Lê Như Loan



Đỗ Văn Tuấn

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN SAO/COPY

Thanh Oai, ngày 12 tháng 9 năm 2024

BẢN CAM KẾT
sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông lâm thủy sản an toàn

Kính gửi: Phòng Kinh tế huyện Thanh Oai

Tôi là: **ĐÀO QUANG VINH**

Số chứng minh thư hoặc thẻ căn cước hoặc mã số định danh công dân:
001086026619 cấp ngày 10/7/2021 Nơi cấp: Cục cảnh sát

Địa điểm sản xuất, kinh doanh: Thôn Châu Mai, xã Liên Châu, huyện Thanh Oai, TP Hà Nội.

Địa chỉ liên hệ: Thôn Châu Mai, xã Liên Châu, huyện Thanh Oai, TP Hà Nội.

Điện thoại: 0986954324

Mặt hàng sản xuất, kinh doanh: Trứng gia cầm, thịt và các sản phẩm từ thịt gia súc, gia cầm

Nơi tiêu thụ sản phẩm: TP Hà Nội

Tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các yêu cầu bảo đảm an toàn thực phẩm theo quy định của pháp luật hiện hành trong:

Trồng trọt ☐

Chăn nuôi ☐

Nuôi trồng thủy sản ☐

Khai thác, sản xuất muối ☐

Thu hái, đánh bắt, khai thác nông lâm thủy sản ☐

Sản xuất, kinh doanh thực phẩm không có địa điểm cố định ☐

Sơ chế nhỏ lẻ ☐

Kinh doanh thực phẩm nông lâm thủy sản nhỏ lẻ, kinh doanh thực phẩm bao gói sẵn ☒

Nếu có vi phạm, chúng tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Bản cam kết này được làm thành 02 bản có giá trị như nhau, cơ quan quản lý giữ 01 bản, cơ sở giữ 01 bản. / 21-06-2025

(Bản cam kết có thời hạn 03 năm kể từ ngày tiếp nhận, sau thời hạn trên chủ cơ sở phải ký lại) 24250--01

Số chứng thực.....Quyển số.....SCT/BS

Phòng Kinh tế tiếp nhận
ngày 12/9/2024.

Chủ cơ sở sản xuất, kinh doanh
(Ký, ghi rõ họ tên)

TRƯỞNG PHÒNG



Đương Bá Mẫn



Đào Quang Vinh
CÔNG CHỨNG VIÊN
Lê Như Xuân

BẢN SAO/COPY

UBND HUYỆN THANH OAI
PHÒNG KINH TẾ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thanh Oai, ngày 01 tháng 12 năm 2022

GIẤY TIẾP NHẬN ĐĂNG KÝ BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM
Số: 19/2022/ĐKSP

Phòng Kinh Tế huyện Thanh Oai xác nhận đã nhận bản tự công bố sản phẩm
của cơ sở: **ĐÀO QUANG VINH**

Người đại diện: **ĐÀO QUANG VINH**

Địa chỉ: Thôn Châu Mai, xã Liên Châu, Thanh Oai, Hà Nội.

Điện thoại: 0986954324

Tự công bố 03 sản phẩm dưới đây:

1	Trứng vịt
2	Trứng gà
3	Trứng chim cút

Địa chỉ sản xuất: Thôn Châu Mai, xã Liên Châu, Thanh Oai, Hà Nội sản xuất, kinh doanh phù hợp quy chuẩn kỹ thuật/quy định/tiêu chuẩn. Cơ sở Đào Quang Vinh đạt yêu cầu về an toàn thực phẩm theo: Nghị định 15/2018; Quyết định số 46/2007/QĐ-BYT; Nghị định 43/2017/NĐCP ngày 14/4/2017 của Chính phủ về nhãn hàng hóa, Thông tư 05/2019/TT-BKHCN ngày 26/6/2019 của Bộ KHCN về quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị định 43/2017/NĐCP ngày 14/4/2017 của Chính phủ về nhãn hàng hóa.

Cơ sở Đào Quang Vinh phải hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính phù hợp của 03 sản phẩm đã công bố. 06- 2025

Nơi nhận:

- CS Đào Quang Vinh;
- Cổng thông tin điện tử huyện Thanh Oai;
- Lưu: PKT (Quang 03).

Số chứng thực: 24251--01

Quyển số:

SCT/BC

TRƯỞNG PHÒNG



Dương Bá Mẫn



CÔNG CHỨNG VIÊN
Lê Như Xuân

ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ LIÊN CHÂU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Liên Châu, ngày 22 tháng 8 năm 2024

GIẤY XÁC NHẬN

Nguồn gốc gia cầm chăn nuôi tại hộ gia đình các nhân trên
địa bàn xã Liên Châu, huyện Thanh Oai, T.P Hà Nội.

Tên chủ hộ: **ĐÀO QUANG VINH**

Số thẻ căn cước công dân : 001086026619

Cấp ngày 10/7/2021

Nơi cấp: Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội

Chủ cơ sở sản xuất, kinh doanh: **ĐÀO QUANG VINH**

Giấy ĐKKD số 01X8008962 do phòng Tài chính – Kế hoạch huyện Thanh Oai cấp
lần đầu ngày 18/11/2021.

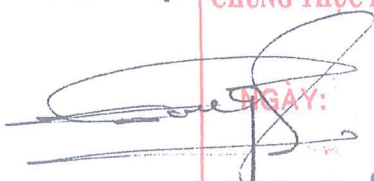
Địa điểm sản xuất, kinh doanh: Thôn Châu Mai, xã Liên Châu, huyện Thanh Oai,
T.P Hà Nội.

Có trang trại chăn nuôi sinh sản số lượng: Gà là 20.000 con, Vịt là 20.000 con đã
tiêm chủng đầy đủ các loại vắc xin và chăn nuôi đảm bảo tiêu chuẩn theo quy định.

Tình trạng gia cầm: Khỏe mạnh.

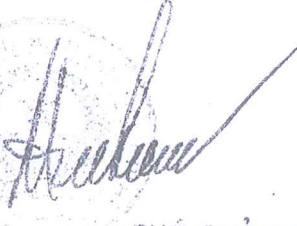
Các loại chứng gia cầm được gia đình thu gom và phân phối có nguồn gốc xuất xứ
từ trang trại rõ ràng, kiểm dịch thú y đầy đủ và đảm bảo chất lượng

XÁC NHẬN CỦA THỦ Y XÃ ỦY BAN NHÂN DÂN


Hoàng Văn Sang

NGÀY: 21-06-2025

Số chứng thực: 24252-01 Quyền số: SCT/BS


PHÓ CHỦ TỊCH

Lê Văn Hiến



CÔNG CHỨNG VIÊN
Lê Như Luân



TESTING REPORT/ BÁO CÁO KẾT QUẢ PHÂN TÍCH

Form code/ Mã biểu mẫu: NTL-TT04-BM02 LBH.08

I. CLIENT INFORMATION/ THÔNG TIN KHÁCH HÀNG:

Applicant/ ref. (Khách hàng/ số yêu cầu) : HỘ KINH DOANH ĐÀO QUANG VINH
Address (Địa chỉ) : Thôn Châu Mai, xã Liên Châu, huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội

II. SAMPLE INFORMATION AND TESTING REQUISITION/ THÔNG TIN MẪU VÀ YÊU CẦU:

JOB No. (Số phiếu yêu cầu phân tích) : KN141813003
Information provided by applicant (Thông tin được khách hàng cung cấp) : Trứng gà ta
Sample description (Mô tả mẫu) : Mẫu được chứa trong hộp kín còn nguyên vẹn, không niêm phong, bảo quản mẫu ở nhiệt độ thường
Seal No (Số niêm) : Không niêm phong
Source of sample (Nguồn mẫu) : Khách hàng gửi mẫu
Sampling on (Ngày lấy mẫu) : -
Sample received on (Ngày nhận mẫu) : 13/06/2025
Sample tested on (Ngày phân tích) : 13/06/2025
Report date (Ngày trả kết quả) : 04/07/2025
Sample retention time (Thời gian lưu mẫu) : 19/07/2025

Note / Ghi chú:

- (*) Testing parameter is sent to subcontractor accredited by NATEKLAB / Chỉ tiêu gửi nhà thầu phụ và được giám sát bởi NATEKLAB.
- (1) Parameter is accredited ISO17025 / Chỉ tiêu được công nhận ISO17025
- (2) Parameter is designated by Ministry of Agriculture and Rural Development / Chỉ tiêu được chỉ định bởi Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn
- (3) Parameter is designated by Ministry of Industry and Trade / Chỉ tiêu được chỉ định bởi Bộ Công Thương
- (4) Parameter is designated by Ministry of Health / Chỉ tiêu được chỉ định bởi Bộ Y Tế
- ND: Not detected/ Không phát hiện D: Detected/ Phát hiện <1;<2;<3;<10: Not detected/g sample/ Không phát hiện/g mẫu
LOD: limit of detection/ Giới hạn phát hiện LOQ: Limit of Quantitation/ Giới hạn định lượng
- This testing result is only valid on tested sample. It is issued under our NATEK Terms and Conditions. NATEK only resolves complaints about analytical results within 7 days from the report date of results / Kết quả phân tích chỉ có giá trị trên mẫu thử. Báo cáo này được ban hành theo những điều khoản kinh doanh của NATEK. NATEK chỉ giải quyết khiếu nại về kết quả phân tích trong vòng 7 ngày kể từ ngày trả kết quả
- The above result shall not be reproduced, partly or fully, unless written approval of NATEK is granted/ Không được sao chép kết quả này, một phần hay toàn bộ, nếu không được sự đồng ý bằng văn bản của đại diện NATEK

Authorized Technical Representative
Phụ trách kỹ thuật

ĐỖ THỊ NGỌC ÁNH

On behalf of NATEK
Đại diện NATEK

HOÀNG VĂN HUYNH

NATEK JSC

- Ha Noi Office: Km 11, National highway 21, Thạch Thất district, Ha Noi city.
- Can Tho Office: Street 12, KDC Company 8, Hung Thanh ward, Cai Rang district, Can Tho city.
- Ho Chi Minh Office: SAIGON MIA building, KDC Trung Son, Binh Chanh district, HCM city.

**TESTING REPORT/
BÁO CÁO KẾT QUẢ PHÂN TÍCH**

Form code/ Mã biểu mẫu: NTL-TT04-BM02 LBH.08

Code/ Mã mẫu:	KN141813003/1			
Sample name/ Tên mẫu:	Trứng gà			
Information provided by applicant/ (Thông tin được khách hàng cung cấp)	Trứng gà ta			
Test Parameter/ Chỉ tiêu phân tích	Test Method/ Phương pháp	Unit/ Đơn vị	LOD	Result/ Kết quả
Lipid ⁽¹⁾	NTL-HH1135 (Ref: AOAC 963.15)	g/100g	/	9.02
Protein ⁽¹⁾	NTL-HH1132 (Ref: AOAC 991.20)	g/100g	/	13.3



TESTING REPORT/
BÁO CÁO KẾT QUẢ PHÂN TÍCH

Form code/ Mã biểu mẫu: NTL-TT04-BM02 LBH.08

I. CLIENT INFORMATION/ THÔNG TIN KHÁCH HÀNG:

Applicant/ ref. (Khách hàng/ số yêu cầu) : HỘ KINH DOANH ĐÀO QUANG VINH
Address (Địa chỉ) : Thôn Châu Mai, xã Liên Châu, huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội

II. SAMPLE INFORMATION AND TESTING REQUISITION/ THÔNG TIN MẪU VÀ YÊU CẦU:

JOB No. (Số phiếu yêu cầu phân tích) : KN141813003
Information provided by applicant : Trứng cút
(Thông tin được khách hàng cung cấp)
Sample description (Mô tả mẫu) : Mẫu được chứa trong hộp kín còn nguyên vẹn, không niêm phong, bảo quản mẫu ở nhiệt độ thường
Seal No (Số niêm) : Không niêm phong
Source of sample (Nguồn mẫu) : Khách hàng gửi mẫu
Sampling on (Ngày lấy mẫu) : -
Sample received on (Ngày nhận mẫu) : 13/06/2025
Sample tested on (Ngày phân tích) : 13/06/2025
Report date (Ngày trả kết quả) : 04/07/2025
Sample retention time (Thời gian lưu mẫu) : 19/07/2025

Note / Ghi chú:

- (*) Testing parameter is sent to subcontractor accredited by NATEKLAB / Chỉ tiêu gửi nhà thầu phụ và được giám sát bởi NATEKLAB.
- (1) Parameter is accredited ISO17025 / Chỉ tiêu được công nhận ISO17025
- (2) Parameter is designated by Ministry of Agriculture and Rural Development / Chỉ tiêu được chỉ định bởi Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn
- (3) Parameter is designated by Ministry of Industry and Trade / Chỉ tiêu được chỉ định bởi Bộ Công Thương
- (4) Parameter is designated by Ministry of Health / Chỉ tiêu được chỉ định bởi Bộ Y Tế
- ND: Not detected/ Không phát hiện D: Detected/ Phát hiện <1;<2;<3;<10: Not detected/g sample/ Không phát hiện/g mẫu
LOD: limit of detection/ Giới hạn phát hiện LOQ: Limit of Quantitation/ Giới hạn định lượng
- This testing result is only valid on tested sample. It is issued under our NATEK Terms and Conditions. NATEK only resolves complaints about analytical results within 7 days from the report date of results / Kết quả phân tích chỉ có giá trị trên mẫu thử. Báo cáo này được ban hành theo những điều khoản kinh doanh của NATEK. NATEK chỉ giải quyết khiếu nại về kết quả phân tích trong vòng 7 ngày kể từ ngày trả kết quả
- The above result shall not be reproduced, partly or fully, unless written approval of NATEK is granted/ Không được sao chép kết quả này, một phần hay toàn bộ, nếu không được sự đồng ý bằng văn bản của đại diện NATEK

Authorized Technical Representative
Phụ trách kỹ thuật

ĐỖ THỊ NGỌC ÁNH



CÔNG CHỨNG VIÊN
Bùi Hữu Dững

On behalf of NATEK
Đại diện NATEK



HOÀNG VĂN HUYNH

NATEK JSC

- Ha Noi Office: Km 11, National highway 21, Thach That district, Ha Noi city.
- Can Tho Office: Street 12, KDC Company 8, Hung Thanh ward, Cai Rang district, Can Tho city.
- Ho Chi Minh Office: SAIGON MIA building, KDC Trung Son, Binh Chanh district, HCM city.

TESTING REPORT/
BÁO CÁO KẾT QUẢ PHÂN TÍCH

Form code/ Mã biểu mẫu: NTL-TT04-BM02 LBH.08

				
Code/ Mã mẫu	DA HỌC VÀ			
Sample name/ Tên mẫu	KN141813003/2			
Information provided by applicant/ (Thông tin được khách hàng cung cấp)	Trứng cút			
Test Parameter/ Chỉ tiêu phân tích	Test Method/ Phương pháp	Unit/ Đơn vị	LOD	Result/ Kết quả
Lipid ⁽¹⁾	NTL-HH1135 (Ref: AOAC 963.15)	g/100g	/	6.70
Protein ⁽¹⁾	NTL-HH1132 (Ref: AOAC 991.20)	g/100g	/	12.2



TESTING REPORT/ BÁO CÁO KẾT QUẢ PHÂN TÍCH

Form code/ Mã biểu mẫu: NTL-TT04-BM02 LBH.08

I. CLIENT INFORMATION/ THÔNG TIN KHÁCH HÀNG:

Applicant/ ref. (Khách hàng/ số yêu cầu) : HỘ KINH DOANH ĐÀO QUANG VINH
Address (Địa chỉ) : Thôn Châu Mai, xã Liên Châu, huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội

II. SAMPLE INFORMATION AND TESTING REQUISITION/ THÔNG TIN MẪU VÀ YÊU CẦU:

JOB No. (Số phiếu yêu cầu phân tích) : KN141813003
Information provided by applicant : Trứng vịt
(Thông tin được khách hàng cung cấp)
Sample description (Mô tả mẫu) : Mẫu được chứa trong túi kín còn nguyên vẹn, không niêm phong, bảo quản mẫu ở nhiệt độ thường
Seal No (Số niêm) : Không niêm phong
Source of sample (Nguồn mẫu) : Khách hàng gửi mẫu
Sampling on (Ngày lấy mẫu) : -
Sample received on (Ngày nhận mẫu) : 13/06/2025
Sample tested on (Ngày phân tích) : 13/06/2025
Report date (Ngày trả kết quả) : 04/07/2025
Sample retention time (Thời gian lưu mẫu) : 19/07/2025

Note / Ghi chú:

- (*) Testing parameter is sent to subcontractor accredited by NATEKLAB / Chỉ tiêu gửi nhà thầu phụ và được giám sát bởi NATEKLAB.
- (1) Parameter is accredited ISO17025 / Chỉ tiêu được công nhận ISO17025
- (2) Parameter is designated by Ministry of Agriculture and Rural Development / Chỉ tiêu được chỉ định bởi Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn
- (3) Parameter is designated by Ministry of Industry and Trade / Chỉ tiêu được chỉ định bởi Bộ Công Thương
- (4) Parameter is designated by Ministry of Health / Chỉ tiêu được chỉ định bởi Bộ Y tế
- ND: Not detected/ Không phát hiện D: Detected/ Phát hiện <1;<2;<3;<10: Not detected/g sample/ Không phát hiện/g mẫu
LOD: limit of detection/ Giới hạn phát hiện LOQ: Limit of Quantitation/ Giới hạn định lượng
- This testing result is only valid on tested sample. It is issued under our NATEK Terms and Conditions. NATEK only resolves complaints about analytical results within 7 days from the report date of results. / Kết quả phân tích chỉ có giá trị trên mẫu thử. Báo cáo này được ban hành theo những điều khoản kinh doanh của NATEK. NATEK chỉ giải quyết khiếu nại về kết quả phân tích trong vòng 7 ngày kể từ ngày trả kết quả
- The above result shall not be reproduced, partly or fully, unless written approval of NATEK is granted/ Không được sao chép kết quả này, một phần hay toàn bộ, nếu không được sự đồng ý bằng văn bản của đại diện NATEK

Authorized Technical Representative
Phụ trách kỹ thuật

ĐỖ THỊ NGỌC ÁNH

On behalf of NATEK
Đại diện NATEK

HOÀNG VĂN HUYNH

NATEK JSC

- Ha Noi Office: Km 11, National highway 21, Thach That district, Ha Noi city.
- Can Tho Office: Street 12, KDC Company 8, Hung Thanh ward, Cai Rang district, Can Tho city.
- Ho Chi Minh Office: SAIGON MIA building, KDC Trung Son, Binh Chanh district, HCM city.

TESTING REPORT/ BÁO CÁO KẾT QUẢ PHÂN TÍCH

Form code/ Mã biểu mẫu: NTL-TT04-BM02 LBH.08



Code/ Mã mẫu:	KN141813003/3			
Sample name/ Tên mẫu:	Trứng vịt			
Information provided by applicant/ (Thông tin được khách hàng cung cấp)	Trứng vịt			
Test Parameter/ Chỉ tiêu phân tích	Test Method/ Phương pháp	Unit/ Đơn vị	LOD	Result/ Kết quả
Lipid ⁽¹⁾	NTL-HH1135 (Ref: AOAC 963.15)	g/100g	/	12.8
Protein ⁽¹⁾	NTL-HH1132 (Ref: AOAC 991.20)	g/100g	/	12.9



TESTING REPORT/ BÁO CÁO KẾT QUẢ PHÂN TÍCH

Form code/ Mã biểu mẫu: NTL-TT04-BM02 LBH.08

I. CLIENT INFORMATION/ THÔNG TIN KHÁCH HÀNG:

Applicant/ ref. (Khách hàng/ số yêu cầu) : HỘ KINH DOANH ĐÀO QUANG VINH
Address (Địa chỉ) : Thôn Châu Mai, xã Liên Châu, huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội

II. SAMPLE INFORMATION AND TESTING REQUISITION/ THÔNG TIN MẪU VÀ YÊU CẦU:

JOB No. (Số phiếu yêu cầu phân tích) : KN141813003
Information provided by applicant : Trứng gà (trứng gà đỏ)
(Thông tin được khách hàng cung cấp)
Sample description (Mô tả mẫu) : Mẫu được chứa trong túi kín còn nguyên vẹn, không niêm phong, bảo quản mẫu ở nhiệt độ thường
Seal No (Số niêm) : Không niêm phong
Source of sample (Nguồn mẫu) : Khách hàng gửi mẫu
Sampling on (Ngày lấy mẫu) : -
Sample received on (Ngày nhận mẫu) : 13/06/2025
Sample tested on (Ngày phân tích) : 13/06/2025
Report date (Ngày trả kết quả) : 04/07/2025
Sample retention time (Thời gian lưu mẫu) : 19/07/2025

Note / Ghi chú:

- (*) Testing parameter is sent to subcontractor accredited by NATEKLAB / Chỉ tiêu gửi nhà thầu phụ và được giám sát bởi NATEKLAB.
- (1) Parameter is accredited ISO17025 / Chỉ tiêu được công nhận ISO17025
- (2) Parameter is designated by Ministry of Agriculture and Rural Development / Chỉ tiêu được chỉ định bởi Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn
- (3) Parameter is designated by Ministry of Industry and Trade / Chỉ tiêu được chỉ định bởi Bộ Công Thương
- (4) Parameter is designated by Ministry of Health / Chỉ tiêu được chỉ định bởi Bộ Y Tế
- ND: Not detected/ Không phát hiện D: Detected/ Phát hiện <1;<2;<3;<10: Not detected/g sample/ Không phát hiện/g mẫu
LOD: limit of detection/ Giới hạn phát hiện LOQ: Limit of Quantitation/ Giới hạn định lượng
- This testing result is only valid on tested sample. It is issued under our NATEK Terms and Conditions. NATEK only resolves complaints about analytical results within 7 days from the report date of results. Kết quả phân tích chỉ có giá trị trên mẫu thử. Báo cáo này được ban hành theo những điều khoản kinh doanh của NATEK. NATEK chỉ giải quyết khiếu nại về kết quả phân tích trong vòng 7 ngày kể từ ngày trả kết quả
- The above result shall not be reproduced, partly or fully, unless written approval of NATEK is granted/ Không được sao chép kết quả này, một phần hay toàn bộ, nếu không được sự đồng ý bằng văn bản của đại diện NATEK

Authorized Technical Representative

Phụ trách kỹ thuật

ĐỖ THỊ NGỌC ANH

On behalf of NATEK

Đại diện NATEK

HOÀNG VĂN HUYNH

NATEK JSC

- Ha Noi Office: Km 11, National highway 21, Thach That district, Ha Noi city.
- Can Tho Office: Street 12, KDC Company 8, Hung Thanh ward, Cai Rang district, Can Tho city.
- Ho Chi Minh Office: SAIGON MIA building, KDC Trung Son, Binh Chanh district, HCM city.

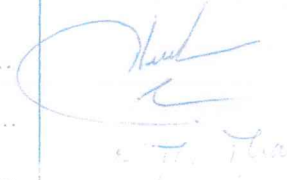
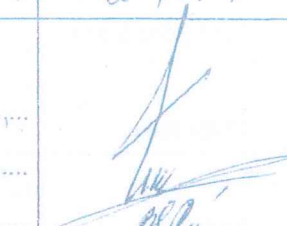
TESTING REPORT/
BÁO CÁO KẾT QUẢ PHÂN TÍCH

Form code/ Mã biểu mẫu: NTL-TT04-BM02 LBH.08

				
Code/ Mã	KN141813003/4			
Sample name/ Tên mẫu	Trứng gà			
Information provided by applicant/ (Thông tin được khách hàng cung cấp)	Trứng gà (trứng gà đỏ)			
Test Parameter/ Chỉ tiêu phân tích	Test Method/ Phương pháp	Unit/ Đơn vị	LOD	Result/ Kết quả
Lipid ⁽¹⁾	NTL-HH1135 (Ref: AOAC 963.15)	g/100g	/	8.02
Protein ⁽¹⁾	NTL-HH1132 (Ref: AOAC 991.20)	g/100g	/	13.0

Các bệnh về răng hàm mặt (nếu có):	BSK
Phân loại	Vũ Đức Anh

III. KHÁM CẬN LÂM SÀNG

Nội dung khám	Họ tên, chữ ký của Bác sỹ
1. Xét nghiệm máu: a) Công thức máu: Số lượng HC: 4,5 G/L Số lượng Bạch cầu: 6,7 G/L Số lượng tiểu cầu: 215 G/L b) Sinh hóa máu: Đường máu: 5,2 mmol/L Ure: 3,8 mmol/L Creatinin: 87 µmol/L ASAT(GOT): 25 U/L ALAT (GPT): 31 U/L	
2. Xét nghiệm nước tiểu: a) Đường: b) Protein: Âm tính c) Khác (nếu có):	
3. Chẩn đoán hình ảnh (XQ tim phổi thẳng): + tim, phổi bình thường	

CHUNG THỰC BẢN SAO DÙNG VỚI BẢN CHÍNH

IV. KẾT LUẬN

1. Phân loại sức khỏe: (I) Hiện tại sức khỏe đủ học tập và làm việc

2. Các bệnh, tật (nếu có):

Số chứng thực: 24248--01



Hà Nội, ngày 18 tháng 4 năm 2025

NGƯỜI KẾT LUẬN
(Ký ghi rõ họ tên và đóng dấu)
Hoàng Thế Hùng Lê Như Tuấn

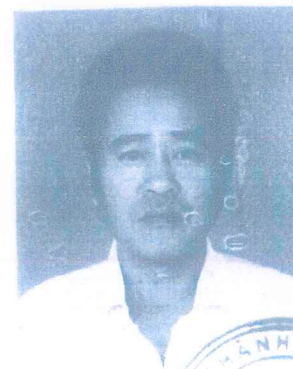
SỞ Y TẾ HÀ NỘI
BỆNH VIỆN ĐK H. THANH OAI
Số: 06 /GKSK - BVTO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN SAO/COPY

GIẤY KHÁM SỨC KHỎE

DÙNG CHO NGƯỜI TỪ ĐỦ 18 TUỔI TRỞ LÊN



1. Họ và tên (viết chữ in hoa): ĐÁC QUANG VINH

2. Giới tính: Nam ☒ Nữ ☐

3. Sinh ngày 22 tháng 09 năm 1986 (Tuổi: 39)

4. Số CMND/CCCD /Hộ chiếu/định danh CD: 011086026619

5. Cấp ngày 10/7/2024 Tại: Cục Cảnh sát

6. Chỗ ở hiện tại:

* Lưu ý: Trường hợp đối tượng KSK có CCCD gắn chip hoặc có số định danh công dân đã thực hiện kết nối với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, phần HÀNH CHÍNH nêu trên chỉ cần ghi các mục (1) Họ và tên, (3) Ngày tháng năm sinh, (4) số định danh công dân

7. Lý do khám sức khỏe:

TIỀN SỬ BỆNH CỦA ĐỐI TƯỢNG KHÁM SỨC KHỎE

1. Tiền sử gia đình:

Có ai trong gia đình ông (bà) mắc một trong các bệnh: truyền nhiễm, tim mạch, đái tháo đường, lao, hen phế quản, ung thư, động kinh, rối loạn tâm thần, bệnh khác:

a) Không ☒ b) Có ☐; Nếu "có", đề nghị ghi cụ thể tên bệnh:

2. Tiền sử bản thân: Ông (bà) đã/đang mắc bệnh, tình trạng bệnh nào sau đây không:

TT	Tên bệnh, tật	Có	Không	STT	Tên bệnh, tật	Có	Không
1	Có bệnh hay bị thương trong 5 năm qua	☐	☒	12	Đái tháo đường hoặc kiểm soát tăng đường huyết	☐	☒
2	Có bệnh thần kinh hay bị thương ở đầu	☐	☒	13	Bệnh tâm thần	☐	☒
3	Bệnh mắt hoặc giảm thị lực (trừ trường hợp đeo kính thuốc)	☐	☒	14	Mất ý thức, rối loạn ý thức	☐	☒
4	Bệnh ở tai, giảm sức nghe hoặc thính giác	☐	☒	15	Ngất, chóng mặt	☐	☒
5	Bệnh ở tim, hoặc nhồi máu cơ tim, các bệnh tim mạch khác	☐	☒	16	Bệnh tiêu hóa	☐	☒
6	Phẫu thuật can thiệp tim - mạch (thay van, bắc cầu nối, tạo hình mạch, máy tạo nhịp, đặt stent mạch, ghép tim)	☐	☒	17	Rối loạn giấc ngủ, ngừng thở khi ngủ, ngủ rũ ban ngày, ngáy to	☐	☒

7	Tăng huyết áp	☐	☒	18	Tai biến mạch máu não hoặc liệt	☐	☒
8	Khó thở	☐	☒	19	Bệnh hoặc tổn thương cột sống	☐	☒
9	Bệnh phổi, hen, khí phế thũng, viêm phế quản mạn tính	☐	☒	20	Sử dụng rượu thường xuyên, liên tục	☐	☒
10	Bệnh thận, lọc máu	☐	☒	21	Sử dụng ma túy và chất gây nghiện	☐	☒
11	Nghiện rượu, bia	☐	☒	22	Bệnh khác (ghi rõ)	☐	☒

3. Câu hỏi khác (nếu có)

a) Ông (bà) có đang điều trị bệnh gì không? Nếu có, xin hãy liệt kê các thuốc đang dùng và liều lượng

Không

b) Tiền sử thai sản (Đối với phụ nữ)

Tôi xin cam đoan những điều khai trên đây hoàn toàn đúng với sự thật theo sự hiểu biết của tôi.

ngày 18 tháng 4 năm 2025

Người đề nghị khám sức khỏe

(Ký và ghi rõ họ, tên)

- Vũ
Đào Quang Vũ

I. KHÁM THỂ LỰC

- Chiều cao: 168 cm; - Cân nặng: 65 kg; - Chỉ số BMI:
- Mạch: 72 lần/phút; - Huyết áp: 120/70 mmHg
Phân loại thể lực: I

II. KHÁM LÂM SÀNG

Nội dung khám			Họ tên, chữ ký của Bác sỹ chuyên khoa
1.	Nội khoa		
a)	Tuần hoàn	Bình thường	Jh
	Phân loại	I	
b)	Hô hấp	Bình thường	Jh
	Phân loại	I	

c)	Tiêu hóa	Bình thường	Jh
	Phân loại	I	
d)	Thận-Tiết niệu	Bình thường	Jh
	Phân loại	I	
đ)	Nội tiết	Bình thường	Jh
	Phân loại	I	
e)	Cơ - xương - khớp	Bình thường	Jh
	Phân loại	I	
g)	Thần kinh	Bình thường	Jh
	Phân loại	I	
h)	Tâm thần	Bình thường	Jh
	Phân loại	I	
2.	Ngoại khoa, Da liễu:		B.S. Nguyễn Thị Thị Lê Đức Việt
	-Ngoại khoa:	Bình thường	
	Phân loại:	I	
	-Da liễu:	Bình thường	
	Phân loại:	I	
3.	Sân phụ khoa		
	Phân loại		
4.	Mắt:		Binh Nguyễn Xuân Bình
Kết quả khám thị lực: Không kính: Mắt phải 10/100 Mắt trái 10/100			
Có kính: Mắt phải: Mắt trái:			
Các bệnh về mắt (nếu có)			
Phân loại:			
5.	Tai - Mũi - Họng		Jh Nguyễn Trung Đức
	Kết quả khám thính lực:		
	Tai trái: Nói thường 15 m; Nói thầm 10,5 m		
	Tai phải: Nói thường m; Nói thầm m		
	Các bệnh về tai mũi họng (nếu có):		
	Phân loại		
6.	Răng - Hàm - Mặt		
	Kết quả khám:		
	Hàm trên: Hàm dưới:		